

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Động, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2021/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa:

* Nguyên đơn: Đỗ Thị Hồng Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Mai H, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

* Bị đơn: Lưu Văn Qu, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Mai H, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lưu Văn H, sinh năm 1958

2. Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn Mai H, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26, điểm d khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Hồng Th và anh Lưu Văn Qu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản:

Anh Lưu Văn Qu được sở hữu tài sản là 01 ngôi nhà 2 tầng, tổng diện tích mặt sàn xây dựng là 130m² xây dựng năm 2018 trên thửa đất của ông Lưu Văn H và bà Hoàng Thị M, tại thôn Mai H, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Giá trị ngôi nhà là 400.000.000 đồng.

Anh Lưu Văn Qu phải thanh toán cho chị Đỗ Thị Hồng Th phần chênh lệch chia tài sản chung trị giá bằng tiền là 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Thời hạn thanh toán là ngày 10/7/2022.

Anh Qu không phải chịu lãi xuất của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí:

Miễn án phí ly hôn cho chị Đỗ Thị Hồng Th (chị Th là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn).

Anh Lưu Văn Quân phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn.

Chị Đỗ Thị Hồng Th, anh Lưu Văn Qu không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc phân chia tài sản chung (chị Thắm, anh Quân tự thỏa thuận về việc phân chia tài sản chung vợ chồng trước khi Tòa án tiến hành hòa giải).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã Vĩnh A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HOÀNG THỊ HẰNG